

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST-DS ngày 08/3/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ D, TDP T, thị trấn X, huyện C, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: thôn V, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: **Chị Đinh Thị Hải Y**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: TDP T, thị trấn X, huyện C, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: thôn V, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội. (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/02/2024).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T – sinh ngày 28/8/1964 - Chủ Doanh nghiệp tư nhân V1

Nơi cư trú: Số nhà G, tổ D, TDP X, thị trấn X, huyện C, TP ..

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: **Bà Phạm Thị V**, sinh năm 1960. Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. (Theo Giấy ủy quyền ngày 20/3/2024).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và nghĩa vụ thanh toán nợ:

Bà Nguyễn Thị T – chủ Doanh nghiệp tư nhân V1 xác nhận còn nợ và nhận trách nhiệm trả nợ cho bà Lê Thị D số tiền gốc là 713.000.000 đồng (Bảy trăm mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.260.000 đồng.

Hoàn trả lại bà Lê Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.400.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001839 ngày 07/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền